

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **223**/2023/HS-ST
Ngày: 27.9.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUÂN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phạm Hoàng Nam**

Các hội thẩm nhân dân:

- 1. Bà Đinh Thị Kim Đăng**
- 2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hoàng Đức** – Kiểm sát viên.

Ngày 27.9.2023, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 229/2023/TLST- HS ngày 12.9.2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Quàng Văn Q - Sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Bản Cang, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: **Quàng Văn Đ**; Họ tên mẹ: **Quàng Thị H** (Tên khác: **Cà Thị H1**); Vợ, con: Không. **D** chỉ bản số: 343 lập ngày 21/6/2023 do **Công an quận H** cung cấp.

* Tiền án, tiền sự: 02 tiền án:

- Ngày 11/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra tù ngày 29/5/2019, chưa xóa án tích).

- Ngày 26/8/2021, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra tù ngày 07/12/2022, chưa xóa án tích).

Bị bắt quả tang ngày 13/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa : Bà Đinh Thị Phương M – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Quàng Văn Q đi bộ đến khu vực ngã tư L - T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, Q gặp và mua ma túy của một năm giới không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đi tới trước địa chỉ số A L thì bị tổ công tác công an phường Đ tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác thu giữ từ túi quần phía trước bên phải Q đang mặc 02 gói giấy màu trắng kích thước (01x02) cm bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine Quyết đang tàng trữ. Tại chỗ, Q khai nhận đây là ma túy Heroine Q mua để sử dụng cho bản thân, khi đang trên đường tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ đồ vật, đưa Q cùng vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Quàng Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số 3709/KL-KTHS ngày 15/7/2021 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,215 gam”

Tại cơ quan điều tra, Quàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người bán ma túy cho Q: Quyết khai báo không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Quyết xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho Q. Kết quả V xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư L - T, quận H, Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy như Q mô tả. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 225/CT-VKSHBT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Quàng Văn Q về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, bản thân bị cáo cũng là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất khung hình phạt đối với bị cáo đồng thời miễn tiền án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với **Quàng Văn Q** như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù; Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Heroine khối lượng: 0,215 gam.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an quận H**, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,215 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở

kết luận: Bị cáo **Quàng Văn Q** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo trước đây có 02 tiền án Năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra tù ngày 29/5/2019, chưa xóa án tích). Năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra tù ngày 07/12/2022, chưa xóa án tích), việc phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó khung hình phạt đối với hành vi phạm tội lần này được áp dụng theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có 02 tiền án vào các năm 2018 và năm 2021. Việc phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra bị cáo còn là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Heroine khối lượng: 0,215 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với người bán ma túy cho **Q**: Quyết khai báo không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Quyết xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho **Q**. Kết quả Quyết xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư **L - T, quận H, Hà Nội** nhưng không xác định được người bán ma túy như **Q** mô tả. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo cũng có đơn xin miễn tiền án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Quàng Văn Q** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Xử phạt: **Quàng Văn Q: 5 (năm) năm** tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13.6.2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 02 gói ma túy loại Heroine khối lượng: 0,215 gam (trong 01 bì giấy đã được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và bị cáo **Quàng Văn Q**).

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20/9/2023, tang vật số 269/23 giữa **Công an quận H** và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo **Quàng Văn Q** được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND X.Chiềng Ly, H.Thuận Châu, t.Sơn La;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

PHẠM HOÀNG NAM